

Số: /PA-UBND

Phú Đình, ngày..... tháng năm 2024

PHƯƠNG ÁN

Sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi và thủy sản xã Phú Đình năm 2024

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Định Hóa lần thứ XXV nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Phương án số: 6657/PA-BCĐ, ngày 08 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Định Hóa phương án sản xuất nông nghiệp năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND, ngày 22 tháng 12 năm 2023 của HĐND xã khóa XX, kỳ họp thứ 8 về phê chuẩn kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2023, thông qua phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2024;

Căn cứ quyết định số: 7888/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Định Hóa về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2024 huyện Định Hóa;

Ủy ban nhân dân xã Phú Đình xây dựng phương án sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

1.Sản xuất cây lương thực.

Tổng sản lượng lương thực có hạt 2.590 tấn Trong đó:

Cây lúa: 460 ha x 54tạ/ha = 2.489 tấn

Cây ngô: 23 ha x 44 tạ/ha = 101 tấn.

*** Cây có bột:**

- Cây khoai lang: 2 ha x 6 tạ/ha = 12 tấn

*** Cây công nghiệp ngắn ngày và cây thực phẩm:**

- Cây đậu đỗ các loại: 3 ha, sản lượng 4,2 tấn

- Cây rau: 44 ha, sản lượng 744 tấn

- Cây lạc: 3 ha, sản lượng 4,8 tấn.

- Trồng chè mới, trồng lại : 13ha

1.1. Sản xuất cây vụ xuân:

*** Cây lương thực có hạt:** 1.289,8 tấn

- Cây lúa: Diện tích gieo cấy: 224 ha, năng suất 55,6 tạ/ha, sản lượng 1.245,4 tấn.

- Cây ngô: Diện tích 10 ha, năng suất 44 tạ/ha, sản lượng 44,4 tấn.

*** Cây có bột:**

- Khoai lang: Diện tích 1 ha, năng suất 60tạ/ha, sản lượng 6,0tấn.

*** Cây công nghiệp ngắn ngày và cây thực phẩm:**

- Lạc: 2 ha, sản lượng 3,2 tấn.

- Đậu đỗ khác: 1,5 ha, sản lượng 2,1 tấn.

- Rau xanh: 12 ha, sản lượng 212 tấn

1.2 Sản xuất cây vụ mùa:

* **Cây lương thực có hạt:** 1.300,8 tấn.

- Cây lúa: Diện tích gieo cấy: 236 ha, năng suất 53 tạ/ha, sản lượng 1243,6 tấn.

- Cây ngô: Diện tích 7 ha, năng suất 44 tạ/ha, sản lượng 30,8 tấn.

* **Cây công nghiệp ngắn ngày và cây thực phẩm:**

- Đậu đỗ khác: 1,5 ha, sản lượng 2,1 tấn.

- Rau xanh: 20 ha, sản lượng 352 tấn

- Lạc: 1 ha x 16 tạ/ha = 1,6 tấn.

- Khoai lang: Diện tích 1 ha, năng suất 60tạ/ha, sản lượng 6,0tấn

1.3. Sản xuất cây vụ đông:

- Cây ngô: 6 ha x 44 tạ/ha = 26,4 tấn.

- Rau xanh: 12 ha, sản lượng 211 tấn

2. Sản xuất nông lâm nghiệp, chăn nuôi - thủy sản:

* **Cây chè:**

Trồng chè mới, trồng lại :13ha. Tổng sản lượng chè búp tươi 3300 tấn.

* **Chăn nuôi:**

Tổng đàn trâu: 233 con,

Tổng đàn bò: 200 con,

Tổng đàn lợn: 1.250 con,

Tổng đàn gia cầm: 28.000 con,

* **Thủy sản:**

Diện tích thả cá: 15 ha, sản lượng 29 tấn.

***Lâm nghiệp:**

- Diện tích trồng rừng theo chỉ tiêu huyện giao 20 ha. Trong đó: trồng quế tập trung: 10 ha; (Biểu chi tiết kèm theo quyết định số ngày 29/01/2024 của UBND xã Phú Đình)

II. CÁC NỘI DUNG HỖ TRỢ SẢN XUẤT

Năm 2024 UBND huyện thực hiện hỗ trợ một số nội dung sau:

1. Hỗ trợ trồng chè:

2. Hỗ trợ trồng quế

3. Hỗ trợ phát triển HTX

4. Hỗ trợ chứng nhận sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn VietGap, hữu cơ trong sản xuất nông nghiệp.

5. Hỗ trợ trong công tác chống dịch trên cây trồng, vật nuôi.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Giải pháp về sản xuất lương thực

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu giống, cơ cấu thời vụ gieo trồng theo hướng sử dụng giống ngắn ngày, năng suất, chất lượng cao, thích ứng rộng và tiếp tục duy trì, mở rộng phát triển cây trồng vụ Đông.

- Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp bảo đảm an toàn

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ giới hóa trong nông nghiệp

2. Giải pháp đối với sản xuất cây rau màu

- Sử dụng tối đa diện tích đất chuyên màu, đất lúa chuyển đổi sang trồng cây rau màu có giá trị kinh tế cao hơn và chủ động mở rộng diện tích lúa mùa sớm, mùa trung để bố trí đất trồng cây vụ Đông;

- Tăng cường tập huấn kỹ thuật, tiếp tục chỉ đạo mở rộng diện tích trồng các loại cây rau màu theo hướng an toàn.

3. Giải pháp về sản xuất chè

- Tiếp tục tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè cho người dân, chuyển đổi giống chè theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, thực hiện trồng mới và trồng lại chè bằng giống mới đạt 13 ha. Cơ cấu giống bao gồm: LDP1, Kim Tuyên, TRI 777.

- Tiếp tục tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè cho người dân, chuyển đổi giống chè theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, thực hiện trồng mới và trồng lại chè bằng giống mới có năng suất, chất lượng cao.

- Tiếp tục đẩy mạnh chỉ đạo thâm canh chè cao sản theo hướng an toàn, làm tốt công tác phòng trừ sâu bệnh cho chè...

- Tiếp tục duy trì, xây dựng, phát triển các HTX, làng nghề chè.

4. Giải pháp về công tác quản lý bảo vệ rừng và phát triển lâm nghiệp

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo vệ rừng và phát triển trồng rừng;

- Tiếp tục thực hiện dự án trồng rừng của tỉnh và thực hiện dự án trồng Quế của huyện đạt hiệu quả; phát triển dịch vụ chế biến lâm sản.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác giao khoán và bảo vệ rừng.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan kiểm lâm, công an, quân đội và chính quyền địa phương trong công tác bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng và quản lý lâm sản;

- Thực hiện công tác cấp phép, kiểm tra, giám sát khai thác rừng theo đúng quy định. Tăng cường công tác pháp chế trong lĩnh vực lâm nghiệp, xử lý nghiêm các vụ vi phạm về bảo vệ rừng.

5. Giải pháp phát triển chăn nuôi, thủy sản

5.1. Chăn nuôi

- Tiếp tục phát triển các giống vật nuôi là giống địa phương, bản địa có giá trị kinh tế cao là thế mạnh của địa phương như: Lợn rừng, dê, trâu, bò, gà...

- Phát triển chăn nuôi tập trung theo hướng gia trại, trang trại, giảm chăn nuôi nhỏ lẻ không đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường;

- Mở rộng diện tích trồng cỏ làm thức ăn cho gia súc, tận dụng đất soi bãi, vườn, công lao động để trồng cỏ cung cấp thức ăn tại chỗ cho gia súc, giảm chi phí đầu vào cho người chăn nuôi.

- Tiếp tục chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất chăn nuôi, trong đó đẩy mạnh công tác thụ tinh nhân tạo trâu, bò để nâng cao chất lượng đàn giống vật nuôi.

- Tăng cường công tác quản lý thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y. Kiểm tra, giám sát điều kiện chăn nuôi, điều kiện vệ sinh thú y; đẩy mạnh công tác tiêm phòng vacxin cho đàn gia súc, gia cầm.

5.2. Thủy sản

- Đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới về nuôi trồng thủy sản (giống mới, biện pháp nuôi trồng thủy sản tiên tiến); Tận dụng mặt nước hiện có để nuôi cá thâm canh, bán thâm canh và nuôi cá ruộng nhằm tăng năng suất, sản lượng cá.

6. Giải pháp phối hợp tuyên truyền

- Phối hợp với các cơ quan liên quan và các tổ chức Hội như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến Binh, Đoàn thanh niên... trong việc vận động hội viên tích cực trong sản xuất nông lâm nghiệp;

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Để thực hiện hoàn thành tốt những mục tiêu sản xuất Nông lâm nghiệp năm 2022 cần có sự quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện của Ban chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp, các cán bộ, công chức chuyên môn, sự phối hợp của MTTQ, các đoàn thể từ xã đến các xóm theo chức năng nhiệm vụ được giao, cụ thể là:

1. Ban chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp

- Phân công cụ thể cho các thành viên trong Ban chỉ đạo phụ trách địa bàn, hướng dẫn các xóm thực hiện theo Phương án đã đề ra

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát cơ sở nắm bắt tình hình và xử lý kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất Nông lâm nghiệp năm 2022.

2. Cán bộ Nông nghiệp, viên chức khuyến nông phụ trách xã

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật mới ứng dụng vào sản xuất, các kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi; Tổ chức xây dựng các mô hình chuyển giao khoa học, kỹ thuật mới vào sản xuất và nhân rộng các mô hình đã thực hiện hiệu quả trên địa bàn.

- Tham mưu, tổ chức thực hiện công tác vận động, tuyên truyền, hướng dẫn người dân để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp.

3. Tổ thú y xã

- Phối hợp với xóm tổ chức triển khai thực hiện công tác tiêm phòng vacxin phòng bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; Thường xuyên làm tốt công tác kiểm soát, kiểm dịch giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát điều kiện chăn nuôi, điều kiện vệ sinh thú y của các trang trại chăn nuôi. Thực hiện nghiêm việc kiểm dịch vận chuyển động vật và sản phẩm động vật.

4. Cán bộ lâm nghiệp

- Thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác, bảo vệ rừng trên địa bàn.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về UBND xã.

Trên đây là nội dung Phương án sản xuất Nông, lâm nghiệp, chăn nuôi và thủy sản năm 2024 của UBND xã Phú Đình, đề nghị BCĐ sản xuất Nông lâm nghiệp, các ngành đoàn thể liên quan và 13 xóm tổ chức triển khai, thực hiện đạt các chỉ tiêu kế hoạch giao./.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT huyện;
- TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND
- BCĐ sản xuất NLN;
- Các ông, bà trưởng xóm;
- Lưu: Vp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ma Doãn Thành